

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST

Ngày 29-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Thanh Nhàn;

Bà Trần Thị Ngọc Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Hữu T, sinh năm 1995 tại tỉnh Bình Dương; địa chỉ thường trú: Ấp C, xã A, huyện D, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện tại: Không nơi cư trú nhất định; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Hoàng Hữu Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; bị cáo có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2004; bị cáo có vợ là Triệu Thị H, sinh năm 1998 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2017; tiền án: Ngày 14/3/2019, Hoàng Hữu T bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đối với hành vi thực hiện ngày 20/10/2018. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2020 và chấp hành phần án phí hình sự ngày 15/7/2019; tiền sự: Không; bị bắt giữ khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 28/10/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Hoàng Ngọc V, sinh năm 2003; địa chỉ thường trú: Xóm X, xã P, huyện Y, tỉnh Phú Thọ; địa chỉ tạm trú: số nhà 38 nhà trọ T, đường DC4, khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Cao Thanh L, sinh năm 1980; địa chỉ thường trú: Ấp Hòa A, xã C, huyện C, tỉnh An Giang. Vắng mặt theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Anh Dương Văn T, sinh năm 1987; địa chỉ thường trú: Thôn C, xã A, huyện L, tỉnh Bắc Ninh; địa chỉ tạm trú: Số 191 Quốc lộ 13, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Hữu T là đối tượng không có nghề nghiệp, không có nơi cư trú nhất định, sống lang thang tại khu vực phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 28/10/2020, do không có tiền tiêu xài, T đi bộ tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường DC4 thuộc khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, T phát hiện chiếc xe mô tô hiệu Vina, màu nâu, biển số 67H7 – 2648 của anh Hoàng Ngọc V đang dựng trước ki ốt số nhà 38 nhà trọ T, cạnh đường DC4 đầu xe hướng vào trong, đuôi xe hướng ra đường DC4, xe không khóa cở, không người trông coi, nên T lén lút đi lại tiếp cận xe mô tô biển số 67H7 – 2648 rồi đẩy xe ra đường tẩu thoát. Khi T đẩy bộ xe mô tô đi được khoảng 70m thì bị lực lượng tuần tra Công an phường M kiểm tra hành chính yêu cầu T xuất trình giấy tờ xe, T không xuất trình được và đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Vina, màu sơn nâu, biển số 67H7 – 2648 và số tiền 150.000 đồng thu giữ trên người Hoàng Hữu T.

Quá trình điều tra, Hoàng Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của T phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 30/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Bến Cát, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Vina (cũ) biển số 67H7 - 2648 trị giá 2.050.000 đồng (hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với xe mô tô hiệu Vina (cũ), biển số 67H7 - 2648, xe do anh Cao Thanh L đứng tên chủ sở hữu. Tháng 11/2019, anh Liêm bán xe cho anh Dương Văn T1 là chủ cửa hàng xe mô tô Dương T1. Ngày 20/9/2020, anh T1 bán xe lại cho anh Hoàng Ngọc V với giá 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) có làm giấy tờ giao bán xe mô tô nhưng không làm thủ tục sang tên. Ngày 06/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng, trao trả xe cho anh V. Anh V không yêu cầu giải quyết gì thêm.

Ngày 06/11/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng, giao trả số tiền 150.000 đồng cho Hoàng Hữu T.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSBC ngày 12/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hoàng Hữu T về tội:

“Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Hữu T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hoàng Hữu T từ 10 (mười) đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, nội dung bản Cáo trạng số 13/CT-VKSBC ngày 12/01/2021 và Kết luận về việc định giá tài sản ngày 30/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát. Ngoài ra, tại phiên tòa, bị cáo cũng không đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trưng tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Hữu T đã thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ thu giữ trong vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 28/10/2020, tại phía trước Ki ốt số nhà 38, cạnh đường DC4 thuộc khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Hoàng Hữu T có hành vi lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô hiệu Vina, màu nâu, biển số 67H7 – 2648 của anh Hoàng Ngọc V, trị giá 2.050.000 đồng (hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). T đẩy bộ xe đi được khoảng 70 m thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số 13/CT-VKSBC ngày 12/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Hoàng Hữu T về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Việc bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người bị hại đã lén lút chiếm đoạt là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe tốt, có đủ điều kiện nuôi sống bản thân nhưng vì bản chất tham lam, lười lao động nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi trộm cắp tài sản là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi giao trả cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 14/3/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2020 và chấp hành phần án phí hình sự ngày 15/7/2019, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới. Do đó, hành vi của bị cáo thuộc trường tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Hữu T là người có nhân thân xấu có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích.

Đôi chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử

quyết định cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Do đó, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô hiệu Vina (cũ) biển số 67H7 – 2648: Xe này do Cao Thanh L đứng tên chủ sở hữu. Tháng 11/2019, anh L bán xe cho anh Dương Văn T1 là chủ của hàng xe mô tô Dương T1. Ngày 20/9/2020, anh Thành bán xe lại cho anh Hoàng Ngọc V với giá 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) có làm giấy tờ giao bán xe mô tô nhưng không làm thủ tục sang tên. Do đó, ngày 06/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng, trao trả xe cho anh V là phù hợp. Anh V không yêu cầu giải quyết gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với số tiền 150.000 đồng thu giữ của bị cáo Hoàng Hữu T: Số tiền này không liên quan đến việc phạm tội. Do đó, ngày 06/11/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng, giao trả số tiền 150.000 đồng cho Hoàng Hữu T là có căn cứ.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Hữu T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu T 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hoàng Hữu T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Huỳnh

